# TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**THỊ XÃ LA GI Độc lập -Tự do - Hạnh phúc TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 104/2022/HS-ST Ngày: 30-11-2022

Kiệt; La Gi;

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Hoàng Thị Tường Duy và ông Phan Vũ Anh

***Thư ký phiên tòa****:* Bà Mai Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa:*** Bà

Phạm Thị Bích Thảo **-** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 16/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐST-HS ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, đối với bị cáo:

**LÊ MINH T**, *(Tên gọi khác: Không)*, sinh năm: 1991 tại B; HKTT: Khu phố 6, phường Bình Tân, thị xã La Gi, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường Bình T, thị xã L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê N và bà Nguyễn Thị T;

Vợ, con: Chưa có;

Gia đình có 03 anh em; Bị cáo là con đầu;

Tiền án: Ngày 08/6/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 38/2020/HSST;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã L. *Có mặt tại phiên tòa.*

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 30/9/2022, Lê Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Wave @ màu đỏ, BKS: 73B1-348.60 (xe T mượn của cha ruột là Lê

N để đi làm) đến khu vực xóm Xình thuộc khu phố 11, phường Bình T, thị xã L gặp và nhờ một đối tượng thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mua dùm 01 tép ma túy Heroine với số tiền 100.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi mua được ma túy, T cầm tép ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về đến hẻm 184, đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố 11, phường Bình T thì bị Công an phường Bình T yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện thấy Lê Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an phường Bình T đã bắt giữ Tú cùng với tang vật rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước (01x2,4)cm, bên trong chứa chất dạng rắn; 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu đỏ, BKS: 73B1-348.60.

Tại Kết luận Giám định số 1052/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0652 gam; là Heroine.

Cáo trạng số 108/CT-VKSLG-HS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước (01x2,4)cm, đã cắt lấy mẫu, (trong quá trình giám định mẫu M đã được phân tích hết) được niêm phong bì số 1052 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 73B1-348.60 đã trả cho chủ sở hữu là Lê N vào ngày 02/11/2022, nên không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

1. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 30/9/2022, Lê Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,0652 gam Heroine để sử dụng. Mặc dù Lê Minh T chỉ tàng trữ trái phép 0,0652 gam Heroine nhưng do đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Minh T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

1. Về tình tiết tăng nặng: Không có.
2. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
3. Về vật chứng vụ án: 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, kích thước (01x2,4)cm, đã cắt lấy mẫu, (trong quá trình giám định mẫu M đã được phân tích hết) được niêm phong bì số 1052 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 73B1-348.60 đã trả cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

túy”.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/9/2022.

1. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1052 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

1. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:*** VKSND tỉnh Bình Thuận;
* VKSND thị xã L;
* Công an thị xã L;
* CQTHAHS Công an tỉnh B;
* NTG CA thị xã L;
* Những người tham gia tố tụng;
* Chi cục THADS thị xã L;
* UBND địa phương bị cáo cư trú;
* Lưu hồ sơ.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Thanh Phương** |